**TUẦN 27:**

**Toán:**

**ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.

- HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học, so sánh các số đo độ dài.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét.

- HS: SGK, bộ đồ dùng học toán lớp 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT. (T1)**Thứ hai, 18/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Khám phá:****-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.65:**\*Đề-xi-mét:**+ Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?+ Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét?=>GV nêu: *“Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét”**=>* GV nhấn mạnh:***+ Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài.******+ Đề-xi-mét viết tắt là dm******+1dm = 10cm; 10cm = 1dm***- YCHS cả lớp q/s bạn Mai trong sgk lấy gang tay ướm thử lên độ dài của chiếc bút chì sau đó y/c cả lớp thực hành ướm thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận định:***+ Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét*****\*Mét:**- Cho HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước*=>* GV nhấn mạnh:***+ Mét là một đơn vị đo độ dài.******+ Mét viết tắt là m******+1m = 10dm;1m = 100cm; 10dm = 1dm; 100cm = 1m***- YCHS q/s bạn Việt trong sgk đang lấy sải tay ướm thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó y/c 1 -2 hs lên thực hành và gv nhấn mạnh:***+ Sải tay của em dài khoảng 1 mét******- Lưu ý:*** *Chữ “khoảng” thể hiện sự tương đối (gần đúng) được sử dụng khi chúng ta ước lượng****- YC hs nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.***- GV chốt và chuyển hđ**2.2. Hoạt động:***Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HS đọc bài mẫu: 2dm = 20cm; 3m = 30dm; 2m = 200cm- Y/C hs làm bài vào vở ôli.- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.- Y/C hs đọc bài làm.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2: Giúp hs thực hiện việc ước lượng các số đo độ dài*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn phần mẫu: - YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nối.- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.- Y/C hs q/sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp.- Đánh giá, nhận xét *Bài 3: Giúp hs thực hiện việc ước lượng và chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc nhóm 4- Bạn nào nói đúng?*- KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.*- GV hỏi: Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì?*(Ước lượng sải tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)*- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo- Nhận xét giờ học.- Về nhà tập ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em.- CBBS: Luyện tập | **-** 2-3 HS trả lời.+ ...10cm+ ...10cm- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.- HS cả lớp thực hành- HS nhắc lại- HS quan sát.- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.- HS lắng nghe, nhắc lại.- 2 -3 HS nhắc lại- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS đọc.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra.- HS đọc.- HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, đại diện chia sẻ.- HS nêu- HS đọc- HS thảo luận nhóm, đại diện chia sẻ. - HS trả lời.- HS nêu.- HS chia sẻ. |
| **ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT. (T2)**Thứ ba, 19/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Luyện tập:****Bài 1:** - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện.2dm + 3dm = 5dm .......5dm – 3dm = 2dm .......- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.- Nhận xét, tuyên dương HS.? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào?**=>** *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.***Bài 2:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHSQS hình vẽ để TLCH:? Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt?? Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh?? Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào?? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét?**=>** *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.***Bài 3:** - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời.b) Cho HS giải vào vở.- Gọi HS chữa bài.- GV nhận xét, khen ngợi HS. **=>** *Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài***2.2. Trò chơi:** “Cầu thang- cầu trượt” - GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “*Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -> người chơi trả lời đúng thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.*- Gọi một số HS chơi thử -> chơi thật.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3. Củng cố, dặn dò:****-** Nêu kiến thức đã được luyện tập.- Nhận xét giờ học.- CBBS: Ki lô mét. | - HS đọc.- HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS chữa bài. NX+ Cộng các số với nhau, viết kết quả kèm đơn vị đo.- HS đọc.- 1-2 HS trả lời.-… 30m-… 15m- Tính tổng độ dài quãng đường30m + 15m = 45m-…45m- 2 -3 HS nêu- HS đọc.- HS trả lời. Rô bốt đá quả cầu bay xa nhất.Bài giảiViệt đá quả cầu bay xa hơn Nam số mét là: 5 – 4 = 1 (m) Đáp số: 1m- HS lắng nghe.- HS chơi trò chơi.- HS nêu |
| **ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT. (T3)**Thứ tư, 20/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Khám phá:****-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.69:- Tranh vẽ gì?=>GV: *“Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét. ”**=>* GV nhấn mạnh:***+ Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài.******+ Ki-lô-mét viết tắt là km******+1km = 1000m; 1000m = 1km******+ Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km.***- YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về *cột cây số (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông)****- YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m.***- GV chốt và chuyển hđ**2.2. Hoạt động:***Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài, ước lượng khoảng cách thực tế* - Gọi HS đọc YC bài.- GV y/c hs trả lời miệng ý a*a) 1km = 1000m ; 1000m = 1km*- Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.- *Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm … dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*-GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.*Bài 2: Giúp hs thực hiện tính toán cộng trừ trong phạm vi 100 với số đo độ dài (km).*- Gọi HS đọc YC bài.- GV HD làm mẫu: 3km + 4km = 7km 25km - 10km = 15km*-* YC HS làm vào vở ô li- HS đọc bài làm- GV hỏi: *Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?**Bài 3: Giúp hs thực hiện việc so sánh các số đo độ dài trong phạm vi 1000*- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc nhóm: so sánh độ dài các quãng đường từ Hà Nội đến 1 số tỉnh.- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.*- Em hãy cho biết quãng đường từ trường ta đến thủ đô Hà Nội dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 4: Giúp hs thực hiện việc tính toán với số đo độ dài* - GV cho hs xem video hoặc kể câu chuyện “Cóc kiện Trời” để dẫn vào bài toán.- Y/C HS làm việc nhóm: quan sát tranh, tìm phép tính đúng rồi TL câu hỏi của bài toán:a) Cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp hổ và gấu là: 28 + 36 = 64 (km)b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp ong mật và cáo là: 36 + 46 = 82 (km) Đáp số: a) 64km; b) 82km- GV chữa bài, chốt bài giải đúng, nx, tuyên dương**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo- Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài ở nhà: GT tiền Việt Nam | -HS trả lời: … Con đường lớn, đoàn tàu, 2 cột cây số…- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.- HS so sánh - HS nhắc lại- HS đọc- HS TL- HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq- HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS đọc.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra.- HS đọc.- HS thảo luận nhóm 4, đại diện nhóm chia sẻ-HSTL- HS nghe- HS thảo luận nhóm 4, đại diện chia sẻ bài giải. - HS TL- HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

 **Toán:**

 **GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau.

- Bước đầu có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, một số tờ tiền với các mệnh giá khác nhau.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
|  **GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM** Thứ năm , 21/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Khám phá:****-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.71:- YCHS q/sát tranh chụp 2 mặt của từng tờ tiền rồi nêu mệnh giá từng loại hoặc hỏi hs sau đó cho lớp nhắc lại, cho HS nêu chất liệu (tất cả đều là giấy in cotton), màu sắc, hình ảnh in trên 2 mặt của từng tờ tiền …=>GV: chốt, nx và gt bổ sung:*“ Tất cả ở mặt trước các tờ tiền đều in dòng chữ: “Cộng hòa XHCN Việt Nam, in hình Quốc huy, chân dung Chủ tịch HCM và mệnh giá của tờ tiền,hoa văn dân tộc. Mặt sau tờ 100 đồng là h/ả tháp Phổ Minh ở Nam Định, tờ 200 đồng là cảnh xs nông nghiệp, 500 đồng là cảnh ở cảng Hải Phòng, 1000 đồng là cảnh khai thác gỗ…”**=>* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh các tờ tiền lên lớp trên mới học.- GV chốt và chuyển hđ**2.2. Hoạt động:***Bài 1: Giúp hs thực hành nhận biết một số tờ tiền đã giới thiệu ở mục khám phá.* - Gọi HS đọc YC bài.- GV y/c hs trả lời miệng làm mẫu loại 100 đồng.- Y/C HS thảo luận nhóm các loại tiền còn lại: Đếm và ghi lại số lượng.- GV quan sát, và hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.-GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.*Bài 2: Giúp hs nhận biết được hình ảnh tờ tiền thông qua tên gọi của tờ tiền.**\** **Trò chơi:** *GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ”*- GV chuẩn bị: *Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó => phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền*. => *trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.*-> Lưu ý: *GV HD HS xếp hàng để mua đồ* =>**Kết thúc:** *Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*- GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...- GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Hôm nay các con đã học và biết những tờ tiền có mệnh giá nào? - Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài ở nhà: TH và TN đo độ dài | - HS nêu theo hiểu biết**-** HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh tên mệnh giá từng tờ tiền.- HS nghe và quan sát- HS nhắc lại- HS đọc- HS TL- HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq- HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS nghe GV phổ biến cách chơi.- HS tham gia chơi.- HS TL |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Toán**

**THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm.

- HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m.

- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề (tình huống đơn giản).

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI (T1)**Thứ sáu, 22/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Hoạt động***Bài 1: Làm thước dây*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS cách làm thước dây.- GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV đánh giá kết quả của các nhóm.*Bài 2:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành.- GV nhận xét, đánh giá.*Bài 3: Số?*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời.- GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học.- GV nhắc HS ghi nhớ *Tìm hiểu quãng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?* | - 1 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS thực hành.- 1 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành.- Các nhóm báo cáo kết quả.- 1 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4.- HS báo cáo kết quả.- HS nêu.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm vững mối quan hệ đo độ dài giữa các đơn vị đo mét, đề-xi-mét và xăng-ti-mét.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**2. Năng lực:** Phát triển năng lực tư duy: chuyển đổi, ước lượng độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo cm, m

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:** + Kể tên các đơn vị đo độ dài đã học từ lớn đến bé?+ Nêu mối quan hệ giữa m với dm, cm?-GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. + Nêu các đơn vị đo độ dài đã học.+Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.+ Thực hành đổi các đơn vị đo - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Nối đồ vật với số đo độ dài thích hợp trong thực tế.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**Bài 4:** Em hãy đánh dấu $×$ vào ô trống trước câu miêu tả đồ vật dài nhất.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.**3. Củng cố, dặn dò:**- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.- GV nhận xét, dặn dò.- Dặn dò về nhà. | - HS nêu-HS đọc yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: a) 2 dm = 20 cm ; 3 m = 30dm 4 dm = 40 cm ; 6m = 60 dm 7m = 700 cm 9m = 900cmb) 20dm = 2m; ….- HS nêu yêu cầu.**-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.- Các nhóm trình bày.VD: Bảng lớp Việt dài khoảng: 2m Chiều dài quyển sổ: 2dm Chiều dài chiếc ghim : 2cm- HS đọc yêu cầu.**-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.- Các nhóm trình bày: a) Bảng lớp Việt dài khoảng 3m.b) Bảng lớp Việt dài khoảng 30dm.c) Bảng lớp Việt dài khoảng 300cm.-HS đọc yêu cầu- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: Bàn gấp HS dài khảng 5dm- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**BÀI 57 :** THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI **(Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành ước lượng độ dài các đồ vật, qua đó củng cố lại kiến thức vê' đơn vị đo, dụng cụ đo.

 **2. Năng lực:**

**-** HS phát triển năng lực ước lượng độ đài, khoảng cách theo dm và m.

 **3. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo dm , m.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** - GV tổ chức trò chơi *“Hoa nở”.***Cách chơi:**- GV đọc số, HS thi ghi số vào bảng.- Hết thời gian quy định, bạn nào cài được nhiều số đúng nhất thì được thưởng ngôi sao.- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1**:  Em hãy ước lượng độ dài các đồ vật theo yêu cầu rồi dùng thước kẻ đo lại. Ghi kết quả vào bảng.- GV gọi HS nêu yêu cầu- GV yêu cầu HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm 4 rồi điền vào bảng- Gọi HS trả lời.+ YC HS nêu cách đo?+ Khi đo ta phải chú ý đặt thước như thế nào?- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.**Bài 2:** Em hãy tìm ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao (theo đơn vị đề - xi - mét) rồi ghi lại vào bảng.**-** Gọi HS nêu yêu cầu+ Muốn tìm được ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao thì chúng ta phải làm gì?- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.- GV cùng lớp chữa bài. **3. Củng cố, dặn dò:**- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.- GV nhận xét, dặn dò.- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | - HS tham gia chơi.- HS lắng nghe.- HS đọc**-** HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| YÊU CẦU | EM ƯỚC LƯỢNG | EM ĐO ĐƯỢC |
| Tìm độ dài một cạnh bàn học của em | Khoảng 100 dm | .... dm |
| Tìm chiều cao chiếc ghế em ngồi | Khoảng 40 dm | .... dm |
| Tìm chiều cao cặp sách của em | Khoảng 30 dm | .... dm |

- HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu.- Chúng ta phải có thước đo đơn vị đề - xi - mét.- HS làm bài.- 1 nhóm làm bảng phụ và treo lên bảng.VD:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên đồ vật** | **Em đo được** |
| Cái ti-vi | 9dm |
| Cái bàn ăn | 8dm |
| Cái lò vi sóng | 3dm |

- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................